

Pleiku, ngày 21 tháng 7 năm 2017

Số: 18/2017/QĐST-KDTM

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2017/TLST- KDTM ngày 14 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần A.

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Tập đoàn A, ấp 4, xã C, huyện Đ, tỉnh Long An.

Ông Đặng Công T; sinh năm: 1966.

Trú tại: 61/5 đường T, phường H, quận Kh, thành phố Đà Nẵng là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (theo văn bản uỷ quyền ngày 04/4/2017).

Bị đơn: Công ty cổ phần L.

Địa chỉ: Tầng 8, số 15 đường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Ông Nguyễn Ngọc M. Sinh năm: 1974.

Trú tại: 37 đường N, phường K, thành phố P, tỉnh Gia Lai là người đại diện theo pháp luật của bị đơn là (Giám đốc Công ty cổ phần L).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nợ: Công ty cổ phần L còn nợ Công ty cổ phần A số tiền **3.942.867.450** đồng (Ba tỷ, chín trăm bốn mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, bốn trăm năm mươi đồng chẵn).

Công ty cổ phần L có nghĩa vụ trả cho Công ty cổ phần A số tiền **3.942.867.450** đồng (Ba tỷ, chín trăm bốn mươi hai triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, bốn trăm năm mươi đồng chẵn) trong thời hạn 4 tháng, kể từ ngày 20/8/2017 đến ngày 20/12/2017. Thời hạn trả tiền vào ngày 20 hàng tháng.

Trường hợp Công ty cổ phần L vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Công ty cổ phần A có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự thi hành toàn bộ đối với số nợ còn lại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là **55.428.675** đồng, Công ty cổ phần L tự nguyện chịu; Công ty cổ phần A không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Công ty cổ phần A số tiền tạm ứng án phí phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp trước đây là 55.429.000 đồng theo biên lai số 0003100 ngày 14/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Như Phượng